

Số: 243/2019/QĐST-HNGĐ

Nam Từ Liêm, ngày 30 tháng 08 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ và Khoản 4 Điều 397; Khoản 1, Khoản 2 Điều 212; Điều 213 - Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 3 Điều 37-Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 324/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 08 năm 2019, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1. Anh Đào Mạnh H, sinh năm 1985;

2. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1986;

Cùng địa chỉ: P318 – CT5, Khu đô thị M, phường M1, quận N , thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đào Mạnh H và chị Nguyễn Thị L đăng ký kết hôn ngày 26/03/2012 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, thành phố Hà Nội kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Anh chị đã tự hòa giải với nhau nhiều lần nhưng tình trạng mâu thuẫn không được cải thiện, vợ chồng không thể hòa hợp và không còn yêu thương nhau nữa. Anh H và chị L đã ly thân kể từ đầu năm 2019 đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Nay anh H và chị L xác định tình cảm

không còn, vì vậy anh chị đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn để ổn định lại cuộc sống.

[2] Về con chung: Anh Đào Mạnh H và chị Nguyễn Thị L có 02 con chung là cháu Đào Huyền L1, sinh ngày 07/07/2015 và cháu Đào Gia H1, sinh ngày 10/02/2018. Vợ chồng đã thỏa thuận khi L1 hôn: giao cháu Đào Huyền L1 cho bố là anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Giao cháu Đào Gia H1 cho mẹ là chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

[3] Về tài sản chung: Anh H và chị L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có.

[5] Về lệ phí: Anh Đào Mạnh H tự nguyện nhận nộp cả 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Xét thấy: Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 08 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Đào Mạnh H và chị Nguyễn Thị L.

- **Về con chung** Anh Đào Mạnh H và chị Nguyễn Thị L có 02 con chung là cháu Đào Huyền L1, sinh ngày 07/07/2015 và cháu Đào Gia H1, sinh ngày 10/02/2018. Giao cháu Đào Huyền L1 cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Giao cháu Đào Gia H1 cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Anh H và chị L có quyền đi lại chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đào Mạnh H tự nguyện nhận nộp cả 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc Hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) anh H đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai số AK/2010/0008711 ngày 22/08/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND xã M, huyện Đ, TP. Hà Nội (GCNKH số 20/2012 quyền số 01);
- Lưu HS, VP.

Đặng Thu Phương